

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/DS – ST
Ngày 28 - 6 - 2018
“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phùng Văn Thông
2. Ông Nguyễn Văn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 15/2018/TLST – DS ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam C.

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree, số 9, đường Đ, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp:

- + Chị Lê Thị H, sinh năm 1990;
- + Chị Lê Thị Thu M, sinh năm 1982;
- + Chị Nguyễn Thị N sinh năm 1992;
- + Chị Lê Thị P, sinh năm 1989.

Là những người đại diện theo ủy quyền lại (theo văn bản ủy quyền lại số: 77/UQTT – QTRR.17 ngày 01 tháng 12 năm 2017).

Đều có địa chỉ: Đường L, phường B, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc, tại phiên tòa chị P có mặt, chị M, chị N và chị H vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Duy S, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 11 năm 2017 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị P trình bày:

Ngày 10/11/2015, anh Nguyễn Duy S có ký Hợp đồng tín dụng với Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam C - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Công ty) để vay số tiền tối đa là 70.000.000 đồng, trong đó vay để tiêu dùng là 18.000.000 đồng. Ngày 10/11/2015, Công ty đã đồng ý và cho anh S vay số tiền 15.825.000 đồng, mục đích vay để tiêu dùng, hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm, lãi suất là 3,75%/tháng, trả nợ theo phương thức trả chậm trong vòng 24 tháng (24 kỳ trả nợ). Tổng số tiền anh Nguyễn Duy S phải thanh toán cho Công ty trong vòng 24 tháng bao gồm cả gốc và lãi là 24.270.000 đồng, cụ thể, trong 23 tháng đầu mỗi tháng anh S phải trả cho Công ty số tiền 1.012.000 đồng, tháng cuối cùng trả 994.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10/12/2015. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng Công ty đã giải ngân cho anh S số tiền 15.825.000 đồng vào ngày 10/11/2015. Sau khi vay anh S đã trả cho Công ty được 04 kỳ với tổng số tiền là 2.024.000 đồng. Kể từ ngày 26/02/2016 đến nay, anh S không trả cho Công ty thêm bất kỳ khoản nào khác, mặc dù Công ty đã có nhiều biện pháp nhắc nhở.

Do đó Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh S phải hoàn trả toàn bộ khoản nợ đến hạn tính đến ngày 10/11/2017 là 22.246.000 đồng, trong đó nợ gốc là 14.972.180 đồng, nợ lãi là 7.273.820 đồng.

Bị đơn, là anh Nguyễn Duy S trong giai đoạn chuẩn bị xét xử đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cùng bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ của Công ty cung cấp cũng như các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh S vẫn đều không đến Tòa án làm việc, không có bất kỳ ý kiến gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát

ngiên cứu. Đối với anh S là bị đơn Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng anh S chấp hành không đầy đủ, vắng mặt tại phiên tòa, do chấp hành không đầy đủ nên anh S phải tự chịu trách nhiệm.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 91, khoản 4 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; các Điều 463, 466, 468, 470 và 357 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về án phí dân sự sơ thẩm buộc anh S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Công ty với anh Nguyễn Duy S, trong đó Công ty cho anh S vay tiền với mục đích tiêu dùng. Do bị đơn anh S có hộ khẩu và cư trú tại thôn K, xã T, huyện V, theo quy định tại các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

[2] Quá trình chuẩn bị xét xử Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh S đều vắng mặt nên thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án chỉ tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Anh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh S theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung, xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện Công ty trình bày nội dung ngày 02/11/2015 giữa Công ty và anh Nguyễn Duy S ký hợp đồng số 20151106-500000-0959 theo đó Công ty cho anh S vay tổng số tiền là 15.825.000 đồng, lãi suất là 3,75%/tháng, trả nợ theo phương thức trả chậm trong vòng 24 tháng (24 kỳ trả nợ), Công ty đã giải ngân cho anh S số tiền 15.825.000 đồng vào ngày 10/11/2015. Sau khi vay anh S đã trả cho Công ty được 04 kỳ với tổng số tiền là 2.024.000 đồng, trong đó gồm 852.820 đồng tiền gốc và 1.171.180 đồng tiền lãi, kể từ ngày 26/02/2016 đến nay, anh S không trả được nợ gốc, lãi cho Công ty. Tính đến ngày 10/11/2017 anh S còn nợ Công ty là 22.246.000 đồng, trong đó nợ gốc là 14.972.180 đồng, nợ lãi là 7.273.820 đồng; toàn bộ số tiền vay anh S chi tiêu cá nhân của anh S, không liên quan đến vợ, con, gia đình và

người khác do đó cần buộc anh S có trách nhiệm trả nợ cho Công ty.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Công ty được chấp nhận nên Công ty không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh S phải chịu 1.112.300 đồng (22.246.000đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 91, khoản 4 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng 2010; các Điều 463, 466, 468, 470 và 357 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Buộc anh Nguyễn Duy S phải trả nợ cho Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam C tổng số tiền là 22.246.000 đồng (Hai mươi hai triệu, hai trăm bốn mươi sáu nghìn đồng), trong đó nợ gốc là 14.972.180 đồng (Mười bốn triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn một trăm tám mươi đồng) và tiền lãi là 7.273.820 đồng (Bảy triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm hai mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam C có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Nguyễn Duy S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Duy S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.112.300 (Một triệu, một trăm mười hai nghìn ba trăm đồng). Công ty tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại số tiền 556.000 đồng (Năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0004146 ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Xuân Trọng